TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 339/2022/DS-PT
Ngày: 22-11-2022
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Phúc

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thị Phượng

Bà Phùng Thị Cẩm Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nam - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Hồng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 327/2022/TLPT-DS ngày 17 tháng 10 năm 2022, về việc tranh chấp về hợp đồng tín dụng.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 61/2022/DS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 318/2022/QĐ-PT, ngày 24 tháng 10 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP V;

Địa chỉ: Số A, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn*:* Ông Phan Văn D, sinh năm 1993. Địa chỉ: số A, đường Lê Cao D, phường B, thành phố T, tỉnh Long An. Văn bản ủy quyền ngày 21/11/2022.

- *Bị đơn*: Bà Đoàn Thị Hồng G, sinh năm 1994;

Địa chỉ: ấp A, xã M, huyện T, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của bà G: Bà Trần Thị Diễm K, sinh năm: 1974; Đăng ký hộ khẩu: ấp B, xã N, huyện T, tỉnh Long An. Địa chỉ cư trú: ấp A, xã M, huyện T, tỉnh Long An. Giấy ủy quyền ngày 04/11/2022.

- *Người kháng cáo:* Bị đơn bà Đoàn Thị Hồng G

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14/02/2022 của Ngân hàng TMCP V và trong quá trình tố tụng, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là ông Ngô Liêm Sỹ *trình bày:* Ngày 12-01-2021, Ngân hàng TMCP V (viết tắt VPBank) – VPBank chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh cho bà Đoàn Thị Hồng G vay số tiền là 543.000.000 đồng theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2012303224141 và đơn đề nghị giải ngân. Mục đích vay để thanh toán tiền mua 01 xe ô tô. Thời hạn vay 72 tháng, từ ngày 12-01-2021 đến ngày 12-01-2027. Lãi suất vay tại thời điểm giải ngân là 8.99%/năm và được áp dụng trong 12 tháng đầu tiên, hết thời hạn ưu đãi lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 3 tháng một lần. Bên vay hoàn trả khoản vay gốc vào ngày 15 hàng tháng, mỗi tháng trả 7.542.000 đồng, ngày trả đầu tiên là 15-02-2021; trả lãi vào ngày 15 hàng tháng, ngày trả đầu tiên là 15-02-2021. Lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn. VPBank đã giải ngân cho bà G theo đơn đề nghị giải ngân với số tiền 543.000.000 đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng bà G đã thanh toán cho VPBank số tiền là 46.387.552 đồng, trong đó gốc là 30.218.006 đồng, lãi là 16.169.546 đồng. Bà G đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng do đó ngân hàng khởi kiện, tạm tính đến ngày 14-02-2022 bà G còn nợ Ngân hàng VPBank số tiền là 562.565.802 đồng, trong đó gồm nợ gốc là 512.781.994 đồng, nợ lãi là 49.783.808 đồng.

Đại diện Ngân hàng yêu cầu bà G trả toàn bộ nợ vay, tạm tính đến hết ngày 22-7-2022 bao gồm dư nợ theo hợp đồng tín dụng là 603.241.207 đồng, trong đó nợ gốc là 512.781.994 đồng, nợ lãi trong hạn là 61.470.245 đồng; nợ lãi quá hạn 28.988.968 đồng. Số tiền gốc chưa thanh toán bà G phải tiếp tục trả lãi quá hạn kể từ ngày 23-7-2022 cho đến khi bà G thanh toán xong toàn bộ nợ theo quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký. Khi vay bà G đã thế chấp tài sản là xe ô tô nhãn hiệu JAC, biển số 62F-000.17 để bảo đảm khoản tiền vay 543.000.000 đồng, khi bà G trả xong nợ thì ngân hàng trả lại giấy đăng ký xe và yêu cầu xóa thế chấp.

Trong quá trình tố tụng, bị đơn là bà Đoàn Thị Hồng G đã được Tòa án giao Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên hòa giải nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 61/2021/DS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T đã tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V đối với bà Đoàn Thị Hồng G về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Buộc bà Đoàn Thị Hồng G phải trả Ngân hàng TMCP V tiền nợ vay tính đến ngày 22-7-2022 gồm:

- Tiền nợ vay theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2012303224141 là 603.241.207đồng, trong đó nợ gốc là 512781.994đồng, nợ lãi trong hạn là 61.470.245đồng và nợ lãi quá hạn là 28.988.968đồng.

Số tiền gốc chưa thanh toán bà Đoàn Thị Hồng G phải tiếp tục trả lãi quá hạn kể từ ngày 23-7-2022 cho đến khi thanh toán xong theo mức lãi suất quá hạn được quy định

trong Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2012303224141 kèm theo Đơn đề nghị giải ngân.

2. Ngay sau khi bà Đoàn Thị Hồng G trả xong nợ cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2012303224141 thì Ngân hàng TMCP V trả cho bà Đoàn Thị Hồng G giấy tờ đăng ký xe ô tô nhãn hiệu JAC, biển số 62F-000.17 và yêu cầu Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh xóa đăng ký thế chấp.

3. Về chi phí thẩm định là 3.000.000đồng. Buộc bà Đoàn Thị Hồng G phải hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP V 3.000.000đồng lệ phí thẩm định mà Ngân hàng TMCP V đã ứng nộp.

Kể từ ngày Ngân hàng TMCP V có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa trả số tiền trên, thị còn phải chịu lãi theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Đoàn Thị Hồng G phải chịu 28.130.000đồng.

Ngân hàng TMCP V không chịu án phí. Hoàn trả Ngân hàng TMCP V tiền tạm ứng án phí đã nộp là 13.251.000 đồng, theo biên lai thu số 0002428 ngày 04-5-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo và hướng dẫn thi hành án.

Ngày 16/8/2022 bị đơn bà Đoàn Thị Hồng G kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm vì bà hợp đồng vay chưa hết hạn và yêu cầu xem xét lại chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, đại diện Ngân hàng vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, người kháng cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Phần tranh luận: các đương sự không tranh luận.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về chấp hành pháp luật: Kháng cáo của bị đơn bà G đúng quy định của pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng những quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án:

Bà G kháng cáo cho rằng hợp đồng vay thời hạn 72 tháng, tính đến ngày Ngân hàng khởi kiện là chưa hết thời hạn vay đã được thỏa thuận trong hợp đồng nên bà không vi phạm nghĩa vụ trả nợ, do đó Ngân hàng đã khởi kiện yêu cầu bà trả toàn bộ nợ gốc và nợ lãi là trái pháp luật. Xét thấy, Hợp đồng cho vay Kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô xác lập ngày 12/01/2021 giữa VPBank và bà Đoàn Thị Hồng G, không có thỏa thuận bà G vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bất kỳ một kỳ trả nợ gốc, kỳ trả nợ lãi nào theo thỏa thuận của các bên thì VPBank được quyền chấm dứt hợp đồng vay và thu hồi nợ trước hạn. Tuy nhiên, tại điểm a khoản 1 Điều 6 của Điều kiện giao dịch chung có quy định Khách hàng vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bất kỳ một kỳ trả nợ gốc, kỳ trả nợ lãi nào theo thỏa thuận của các bên thì VPBank được quyền chấm dứt hợp đồng vay và thu hồi nợ trước

hạn. Tại khoản 3 Điều 4 của Hợp đồng cho vay thể hiện Điều kiện giao dịch chung là một phụ lục gắn liền, không tách rời của Hợp đồng này và cùng với Hợp đồng này tạo thành một thỏa thuận cho vay và cả thế chấp tài sản, có giá trị ràng buộc giữa Khách hàng và VPBank. Bà G đã không trả nợ theo định kỳ từ tháng 6 năm 20121 cho đến nay. Vì vậy, Ngân hàng có quyền khởi kiện yêu cầu bà G trả nợ trước hạn là có căn cứ. Đối với chi phí xem xét thẩm định tại chỗ bà G đề nghị xem xét vì chi phí này cao so với thực tế. Tuy nhiên, bà G không cung cấp được chứng cứ chứng minh khoản chi phí mà Tòa án cấp sơ thẩm đã chi là không hợp lý. Do đó, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bà G.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của bà G đồng ý giao chiếc xe ô tô nhãn hiệu JAC, biển số 62F-000.17 cho Ngân hàng xử lý để thu hồi nợ. Đại diện Ngân hàng cũng đồng ý với bà G giao xe ô tô thế chấp để xử lý thu hồi nợ. Xét thấy, sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận, sửa một phần bản án sơ thẩm về cách tuyên án, ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các bên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Đoàn Thị Hồng G cư trú tại ấp 3 xã Mỹ Phú, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An nên Tòa án huyện Thủ Thừa thụ lý và giải quyết theo trình tự sơ thẩm là phù hợp với quy định tại Điều 26, 35, 39, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, bản án sơ thẩm đảm bảo thủ tục tố tụng. Tuy nhiên, án sơ thẩm xác định tranh chấp hợp đồng tín dụng là chưa chính xác, cần xác định lại quan hệ pháp luật tranh chấp là "tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

[2] Kháng cáo của bị đơn bà Đoàn Thị Hồng G đúng quy định của pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Xét kháng cáo của bà G không đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP V(gọi tắt là VPBank) số tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày 22/7/2022 là 603.241.207đồng, trong đó nợ gốc là 512.0781.994đồng, nợ lãi trong hạn 61.470.245đồng, nợ lãi quá hạn là 28.988.968đồng. Bà G yêu cầu hủy bản án sơ thẩm với lý do bà không vi phạm hợp đồng vay vì hợp đồng cho vay Kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô xác lập ngày 12/01/2021 hai bên thỏa thuận thời hạn vay là 72 tháng kể từ ngày 12/01/2021, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử vụ án là trái pháp luật, đồng thời bà G yêu cầu xem xét lại chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Xét thấy:

[3.1] Hợp đồng cho vay Kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô xác lập ngày 12/01/2021 giữa Ngân hàng TMCP V (viết tắt là VPBank) và bà Đoàn Thị Hồng G (bút lục 79- 82), nội dung chính của hợp đồng thể hiện VPBank cho bà G vay số tiền 543.000.000đồng. Thời hạn vay là 72 tháng tính từ ngày 12-01-2021. Mục đích vay để thanh toán tiền mua xe ô tô. Lãi suất cho vay là 8.99%/năm được áp dụng trong 12 tháng đầu kể từ ngày giải ngân, sau đó lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 3 tháng một lần, lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn. Tiền gốc vay bên vay trả theo định kỳ hàng tháng vào ngày 15, mỗi tháng trả 7.542.000đồng. Tiền lãi cũng trả hàng tháng vào ngày 15, ngày trả đầu tiên là 15-02-2021.

[3.2] Thực hiện hợp đồng vay trên VPBank đã giải ngân cho bà G số tiền 543.000.000đồng vào ngày 12/01/2021, bà G đã trả cho VPBank được 5 kỳ với số tiền 46.387.552đồng, trong đó tiền gốc là 30.218.006đồng, tiền lãi 16.169.546đồng. Bà G

trình bày từ tháng 6 năm 2021 đến tháng 10 năm 2021 do dịch bệnh Covid -19, địa bàn huyện Thủ Thừa áp dụng Chỉ thị 15, 16 của Thủ tướng chính phủ nên bà G không kinh doanh nên không trả tiền cho VPBank được. Xét lời trình bày của bà G là có cơ sở bởi lẽ do tình hình dịch bệnh Covid -19 diễn biến phức tạp nên UBND tỉnh Long An áp dụng biện pháp giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 đối với tất cả các huyện trong tỉnh. Đến ngày 15/10/2021, UBND tỉnh Long An ban hành văn bản số 10151/UBND-VHXH ngày 15/10/2021 về việc áp dụng tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID -19" trên phạm vi toàn tỉnh, kể từ ngày 00 giờ ngày 16/10/2021. Như vậy, việc bà G không trả được tiền cho VPBank theo định kỳ hàng tháng từ tháng 7 năm 2021 đến tháng 10/2021 là lý do khách quan.

[3.3] Tuy nhiên, sau khi hết dịch bệnh Covid -19 (kể từ ngày 16/10/2021 đến nay) bà G không trả tiền theo định kỳ hàng tháng cho VPBank. Bà G trình bày bà có liên hệ với VPBank để trả tiền theo định kỳ hàng tháng sau khi hết dịch covid-19 nhưng VPBank không đồng ý nhận. Lời trình bày này của người đại diện cho bà G không được VPBank thừa nhận, bên bà G cũng không cung cấp được chứng cứ chứng minh, do đó có cơ sở xác định bà G đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo định kỳ hàng tháng kể từ tháng 10 năm 2021 đến ngày VPBank khởi kiện là ngày 14/02/2022.

[3.4] Theo Hợp đồng cho vay Kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô xác lập ngày 12/01/2021 giữa VPBank và bà Đoàn Thị Hồng G (bút lục 79- 82), không có thỏa thuận bà G vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bất kỳ một kỳ trả nợ gốc, kỳ trả nợ lãi nào theo thỏa thuận thì VPBank được quyền chấm dứt hợp đồng vay và thu hồi nợ trước hạn. Tuy nhiên, tại khoản 2 Điều 1 của hợp đồng vay các bên có thỏa thuận Điều kiện giao dịch chung bao gồm những điều khoản ổn định do VPBank niêm yết công khai tại trụ sở VPBank và trên website http://www. Vpbank.com.vn. Nếu khách hàng chấp nhận ký kết hợp đồng này thì được coi là chấp nhận các điều khoản tại Điều Kiện Giao Dịch Chung. Tại khoản 3 Điều 4 của Hợp đồng cho vay thể hiện Điều kiện giao dịch chung là một phụ lục gắn liền, không tách rời của Hợp đồng này và cùng với Hợp đồng này tạo thành một thỏa thuận cho vay và cả thế chấp tài sản, có giá trị ràng buộc giữa khách hàng và VPBank. Tại điểm a khoản 1 Điều 6 của Điều kiện giao dịch chung có quy định "*Khách hàng vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bất kỳ một kỳ trả nợ gốc, kỳ trả nợ lãi nào theo thỏa thuận của các bên thì VPBank được quyền chấm dứt hợp đồng vay và thu hồi nợ trước hạn*".

[3.5] Như phần trên đã nhận định sau khi hết dịch Covid-19 từ tháng 10 năm 2021 đến nay bà G không trả tiền gốc và tiền lãi theo định kỳ vào ngày 15 hàng tháng, do đó VPBank đã chuyển toàn bộ nợ còn lại của bà G sang nợ quá hạn và yêu cầu bà G trả toàn bộ nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 22-7-2022, yêu cầu bà G phải trả cho VPBank khoản nợ theo hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2012303224141 là 603.241.207đồng, trong đó nợ gốc là 512.781.994đồng, nợ lãi trong hạn là 61.470.245đồng; nợ lãi quá hạn là 28.988.968đồng là có căn cứ.

[3.6] Đối với chi phí xem xét thẩm định tại chỗ bà G đề nghị xem xét vì chi phí này cao so với thực tế. Tuy nhiên, bà G không cung cấp được chứng cứ chứng minh khoản chi phí mà Tòa án cấp sơ thẩm đã chi là không hợp lý.

[3.7] Bà G kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ nào mới. Do đó, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà G. Tuy nhiên, tại phiên tòa người

đại diện theo ủy quyền của bà G đề nghị giao chiếc xe xe ô tô nhãn hiệu JAC, biển số 62F-000.17 cho Ngân hàng xử lý để thu hồi nợ. Đại diện Ngân hàng cũng đồng ý với việc bà G giao xe ô tô đã thế chấp để cho VPBank xử lý thu hồi nợ. Xét thấy, sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Vì vậy, có căn cứ chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bà G, chấp nhận đề nghị của kiểm sát viên sửa một phần bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: bà G không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận theo Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308, 309 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bà G;

Sửa một phần bản án sơ thẩm số: 61/2022/DS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T

Căn cứ các điều 26, 35, 39, 147, 148 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91, Điều 95 Luật tổ chức tính dụng; Điều 26, Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V đối với bà Đoàn Thị Hồng G về tranh chấp hợp đồng vay.

2. Buộc bà Đoàn Thị Hồng G phải trả Ngân hàng TMCP V tiền nợ theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2012303224141 tính đến ngày 22-7-2022 gồm: nợ gốc là 512.781.994đồng, nợ lãi trong hạn là 61.470.245đồng và nợ lãi quá hạn là 28.988.968đồng, tổng cộng là 603.241.207đồng

3. Kể từ ngày 23-7-2022 cho đến khi thanh toán hết nợ, tiền lãi sẽ được tính theo mức lãi suất đã được thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2012303224141 được ký ngày 12/01/2021 giữa Ngân hàng TMCP V với bà Đoàn Thị Hồng G.

4. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Đoàn Thị Hồng G tự nguyện giao chiếc xe ô tô nhãn hiệu JAC, biển số 62F-000.17 do bà G đứng tên chủ sở hữu đăng ký xe cho Ngân hàng TMCP V để xử lý thu hồi nợ. Buộc bà Đoàn Thị Hồng G có nghĩa vụ bàn giao chiếc xe ô tô này cho Ngân hàng TMCP V để xử lý thu hồi nợ.

5. Về chi phí thẩm định là 3.000.000đồng Ngân hàng TMCP V đã tạm nộp và chi xong. Buộc bà Đoàn Thị Hồng G phải hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền 3.000.000đồng.

6. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Đoàn Thị Hồng G phải chịu 28.130.000đồng.

Ngân hàng TMCP V không chịu án phí. Hoàn trả Ngân hàng TMCP V tiền tạm ứng án phí đã nộp là 13.251.000đồng, theo biên lai thu số 0002428 ngày 04-5-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

7. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Đoàn Thị Hồng G không phải chịu. Hoàn trả cho bà G 300.000đồng tạm ứng án phí thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0002603 ngày 16/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

8. Về hiệu lực của bản án: Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

9. Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TANDCC tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện Thủ Thừa;
- Chi cục THADS huyện Thủ Thừa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Phúc

Các thẩm phán

Lê Minh Tuấn – Lê Thị Kim Nga

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thị Phúc